

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Dùng thay xà phòng thông thường. Làm ướt da và thoa lên vùng da bị bệnh mủ bằng nước và thấm khô. Dùng 2-3 lần mỗi ngày, hoặc theo chỉ định của bác sĩ. Đối với da đầu, SAS tid™ Bar được dùng thay dầu gội. Làm ướt tóc và da đầu 5 phút, xả sạch bằng nước và lặp lại lần nữa. Dùng 1 lần mỗi ngày hoặc ít nhất 5 lần mỗi tuần. Có thể dùng hằng ngày nếu cần.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Bệnh nhân mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC

- Chỉ dùng ngoài da cho vùng da bệnh. Tránh để thuốc tiếp xúc với mắt, các niêm mạc, mũi, miệng, họng, âm đạo, hậu môn, da lành. Nếu thuốc tiếp xúc với mắt, phải rửa thật sạch với nhiều nước.
- Trên cùng một vùng da, tránh dùng cùng với các thuốc bôi điều trị mụn trứng cá, xà-phòng có tính mài mòn da, xà-phòng hoặc mỹ phẩm có tác dụng làm khô da.
- Tránh dùng cùng với các sản phẩm vừa nêu trên cùng một vùng da.
- Tránh các chế phẩm bôi ngoài da có chứa thủy ngân khi đang dùng SAS tid™ Bar.
- Thận trọng khi dùng đồng thời với các sản phẩm khác có chứa aspirin hoặc các thuốc chống viêm.
- Đối với trẻ em, nên tránh sử dụng trên vùng da rộng hoặc dùng kéo dài. Thận trọng khi dùng cho trẻ em.
- Chưa có đủ dữ liệu nghiên cứu cho các đối tượng đặc biệt như người già và người suy giảm chức năng thận.

SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Chưa có đủ dữ liệu nghiên cứu trên phụ nữ có thai. Chưa có dữ liệu về sự tiết qua sữa mẹ.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

- Kích ứng da. Nếu xuất hiện hoặc gia tăng sự kích ứng da quá mức, ngưng dùng.
- Đỏ da hoặc bong tróc da.
- Khô da bất thường.
- Phản ứng dị ứng (phát ban, mề đay, ngứa, khó thở, phù mắt).

Thông báo cho bác sĩ các tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

HẠN DÙNG

36 tháng kể từ ngày sản xuất

THUỐC DÙNG NGOÀI.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

Sản xuất bởi:

Manufacturing Services & Trade Corporation
Evangelista Street, Santolan, Pasig City, the Philippines.

t lượng SASTid™Bar đủ để tạo bọt và mát-xa trong vài phút, sau đó rửa sạch
với nước ấm, thoa SASTid™Bar và tạo bọt rồi mát xa vùng da bệnh khoảng
t 2 lần mỗi tuần hoặc theo chỉ định của bác sĩ.

êm mạc khác, vết thương trầy xước, sang thương da nhiễm trùng, trên nốt
trong khoảng 15 phút.
cá khác, các chất gây bong tróc da, các chất có chứa cồn, các chất tẩy hoặc
a, mỹ phẩm điều trị hoặc các dược phẩm dùng ngoài da khác, trừ khi có chỉ
vùng da có thể gây nên kích ứng da nặng.
Bar.
salicylate.

h trọng đặc biệt khi dùng cho trẻ em dưới 2 tuổi.

à phụ nữ có thai. Chưa có dữ liệu về sự tiết qua sữa mẹ của acid salicylic -

a sữa mẹ của acid salicylic - lưu huỳnh khi dùng ngoài da.

ùng và tham khảo ý kiến bác sĩ.

huốc.